



CÔNG TY TNHH MTV PCCC TẤN ĐỨC PHÁT

Địa chỉ: 113/7 Bùi Văn Hòa, P. Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ nhà xưởng: Số 9A đường 1A, KCN Biên Hòa 2, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Hotline: 0908 169 000 (Ms Thủy)

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT, BẢO DƯỠNG, KHẮC PHỤC LỖI VAN BÁO ĐỘNG



1. CẤU TẠO - TÍNH NĂNG - NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG

Nguyên lý hoạt động:

- Van báo động thuộc chủng loại dùng cho hệ ướt (có nghĩa đầu phun spinkler thuộc dạng kín).
- Nguyên lý hoạt động khá đơn giản. Nguồn cấp đưa nước vào khoang ngăn chặn thông qua van một chiều và đẩy lá kim loại mở lên, và sau đó khi ngừng cấp nước van đóng không cho nước hồi ngược, cộng với áp lực hồi ngược từ hệ thống trong toàn bộ khu vực lắp đặt đường ống. Áp lực từ khoang ngăn chặn được trợ lực nén của lò xo nên thắng áp lực nước đầu vào.

1.1 Thân van: kết hợp các đường ống dẫn nước đi vào thiết bị báo động và đồng hồ áp suất.

1.2 Đồng hồ áp suất: kết nối vào van với tác dụng đo áp suất chênh lệch đến Spinkler và áp lực từ máy bơm đến vị trí đường ống lắp đặt van.

1.3 Công tắc áp suất – Contactor switch: Báo hiệu khi có dòng chảy và chênh lệch áp suất trên hệ thống đường ống. Gửi tín hiệu thông báo cho người dùng biết hệ thống đang

hoạt động bằng tín hiệu đóng mở on/off. Công tắc áp suất được kết nối trực tiếp về tủ báo cháy để giám sát tín hiệu khi có sự cố xảy ra.

1.4 Chuông: sẽ làm việc khi có dòng chảy đi qua hệ thống đường ống dẫn nước đến chuông để báo động.

1.5 Nhiệt độ làm việc: $-10^{\circ}\text{C} \approx 80^{\circ}\text{C}$

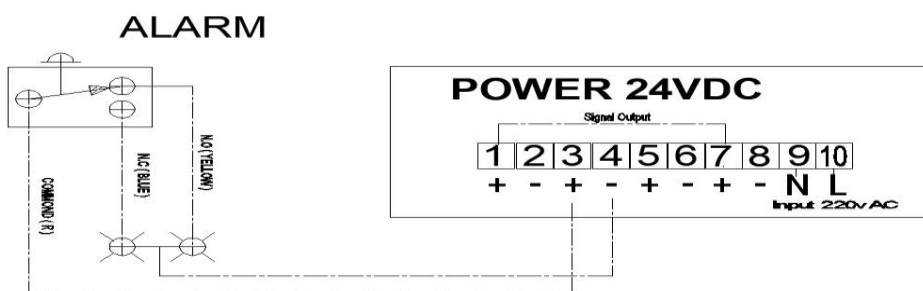
1.6 Áp suất làm việc: 10, 16 kgf / cm^2

1.7 Các van bi: kết nối sẵn trên thân van chính đã được nhà sản xuất mặc định. Trong quá trình thi công lắp đặt không nên tác động (có thể làm van không làm việc). Nếu có tác động, vui lòng liên hệ nhà sản xuất.

1.8 Các đồng hồ áp suất: đi kèm khi lắp đặt nên dùng dụng cụ chuyên dụng (không nên dùng bằng tay nắm, vặn, xoay sẽ làm hư đồng hồ áp suất).

CÔNG TẮC GIÁM SÁT ÁP SUẤT (Contactor switch)

Customer wiring diagram (Dotted line)



**Khuyến cáo:* Nguồn điện cấp đủ theo yêu cầu trên tem nhãn

2. HÌNH ẢNH



**Khuyến cáo:* Van lắp đặt theo chiều thẳng đứng.

Alarm bell: Chuông báo động

Pressure tank: Bình tăng áp cho chuông báo động

Ball valve No.1: Van bi xả nước hướng trên hệ thống

Ball valve No.2: Van bi hướng đi của nước đến bình tăng áp và chuông báo động

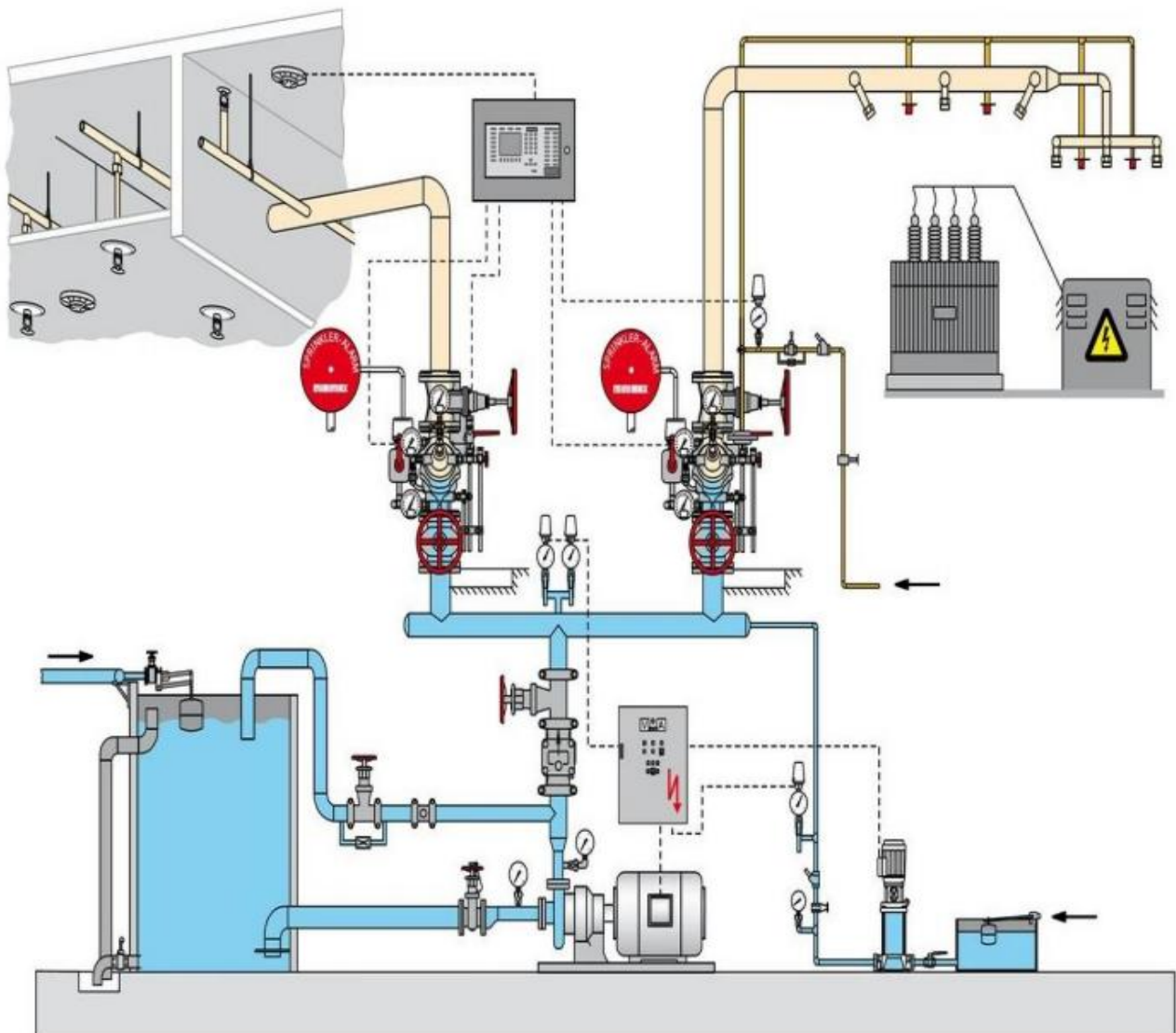
Contact switch: Công tắc giám sát áp suất (24VDC)

Pressure gauge No.1: Đồng hồ áp suất hướng trước van (từ máy bơm)

Pressure gauge No.2: Đồng hồ áp suất hướng sau van (trên toàn bộ hệ thống đường truyền đến các spinkler kín)

**Tất cả các chi tiết linh kiện có thể thay đổi mà không cần thông báo trước .*

**Nếu có thêm thắc mắc vui lòng liên hệ nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp*



3. LỖI – HÀNH ĐỘNG KHẮC PHỤC

STT	Lỗi	Nguyên nhân	Hành động khắc phục
1	Mất áp suất – nước	Cẩn kẹt xỉ hàn, đá,...etc	Vệ sinh hệ thống - van
2	Chuông báo không hoạt động	Van bi thao tác điều khiển đang ở trạng thái đóng	Mở van bi No.1
3	Contacto switch không hoạt động	Nguồn cấp không đủ dòng điện (yêu cầu 24 VDC- 3 ~ 5A)	Cấp đủ - đúng theo yêu cầu.
4	Chuông báo tiếng nhỏ, không ổn định	Hệ thống bị rò rỉ(van góc , hoặc một số van các vị trí chưa khóa) áp suất chưa đạt ngưỡng yêu cầu để tốc độ trục chuông quay đều	Xiết các bulong giữa các bích nối. Khóa các van đang mở.

4. LƯU Ý:

- Kiểu thiết kế này chỉ áp dụng về điều kiện thông thường.
- Loại thiết kế này chỉ xem xét một điều kiện áp dụng trong đó có một chút ăn mòn. (không thích hợp cho môi trường ăn mòn cao)
- Nhiệt độ làm việc phải nằm trong giới hạn thông số kỹ thuật trong bảng trong mục 1.6 .
Nếu có tồn tại một khả năng nhiệt độ làm việc vượt quá giá trị xác định, khách hàng nên tham vấn Nhà sản xuất – Nhà cung cấp.
- Áp lực làm việc, nhiệt độ làm việc đáp ứng không lớn hơn định giá được quy định mục 1.5 và 1.6
- Van không được tháo rời khi có áp lực.
- Vật liệu được sử dụng để sửa chữa phải được chọn trong số các vật liệu được chỉ định trong bản vẽ.